

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày: 01 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị Ngọc Trân**

2. Bà **Đào Thị Kim Loan**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trương Thị Quý** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Phạm Hoàng Thái Bình** – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Quốc H (H Hý), sinh năm 1975 tại Kiên Giang.

Nơi cư trú: Số 58/2 đường Chi Lăng, phường Vĩnh Bảo, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Trần Văn Chính và bà Lâm Thị A, vợ Huỳnh Ngọc G (chưa đăng ký kết hôn), có 01 người con sinh năm 2020; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 15/11/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 222/HSST; đến ngày 20/02/2008 chấp hành xong hình phạt, ngày 09/4/2004 thi hành xong phần dân sự; Ngày 18/3/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án sơ thẩm số 36/2013/HSST (Bản án này xác định bị cáo tái phạm); đến ngày 31/01/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt, chưa thi hành xong phần dân sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/6/2021 theo Quyết định truy nã. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn D - Văn phòng Luật sư Ngọc D - Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 15 phút ngày 27/12/2020 tại nhà trọ số 3333, số 41 đường Ngô Thời Nhiệm, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố R kết hợp Công an phường A, Công an thành phố R tiến hành bắt quả tang đối tượng Lưu Trọng N (cư trú số 12 đường Nguyễn Biểu, phường V, thành phố R) và Nguyễn Tân Hoàng P (trú tại số 44/8C đường Lê Quý Đôn, phường A, thành phố R) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 02 (hai) bịch nylon trong suốt được hàn kín bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất nghi là chất ma túy. Kết luận giám định số 1043/KL-KTHS ngày 14/12/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận các hạt chất rắn, màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất thu giữ của Lưu Trọng N, Nguyễn Tân Hoàng P là chất ma túy, loại Methamphetamine (trong đó, bịch ma túy thu giữ trong người của Lưu Trọng N có khối lượng 2,5762 gam, bịch ma túy thu giữ trong người của Nguyễn Tân Hoàng P là 0,2908 gam).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Lưu Trọng N, Nguyễn Tân Hoàng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, Lưu Trọng N khai nhận số ma túy thu giữ nêu trên là do bị can mua của Trần Quốc H (cư trú 58/2 đường Chi Lăng, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang).

Ngày 04/5/2021, căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập được về Trần Quốc H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Quốc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 21/05/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định truy nã Trần Quốc H do không biết rõ bị can đang ở đâu.

Đến lúc 16 giờ 10 phút ngày 08/06/2021, tại quán cà phê Thủy Mộc (số 41-43 đường T, phường V, thành phố R), Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố R bắt Trần Quốc H theo Quyết định truy nã. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người Trần Quốc H 01 (một) bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa chất bột màu xám, nghi là chất ma túy đã được niêm phong theo quy định (gói 01). Đến 17 giờ 00 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Quốc H tại số

58/2 Chi Lăng, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang thu giữ nhiều bạch có chứa chất rắn màu trắng và chất bột màu nâu, nghi là chất ma túy và nhiều tang vật khác.

Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, biên bản bắt người, biên bản khám xét, kết luận giám định, lời khai nhận của bị can Trần Quốc H và những đối tượng nghiện đã có đủ cơ sở xác định: Từ tháng 11/2020 đến ngày 08/6/2021, Trần Quốc H là đối tượng có nhiều tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích muốn có tiền để tiêu xài và ma túy để sử dụng cá nhân nên đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy loại Heroine và ma túy đá (Methamphetamine). Trần Quốc H đã liên hệ mua ma túy của người đàn ông tên Khoa (không rõ tên thật và địa chỉ cụ thể ở thành phố Hồ Chí Minh) được 05 lần, gồm: 04 lần đầu, mỗi lần 01 bạch ma túy đá và 01 bạch Heroine không rõ trọng lượng với tổng số tiền 20.000.000 đồng và lần cuối là 01 bạch ma túy đá và 01 bạch Heroine với giá 35.000.000 đồng tại khu vực Bến xe Miền tây, thành phố Hồ Chí Minh; khu vực ngã tư Đổng Đa - Nguyễn Trung Trực thuộc phường Vĩnh Lạc và khu vực ngã tư Chi Lăng - Nguyễn Trung Trực thuộc phường Vĩnh Bảo, thành phố R. Trong đó, 02 lần đầu do H gọi điện thoại cho Khoa hỏi mua ma túy trước, các lần còn lại do K chủ động gọi điện thoại cho H. Sau khi trao đổi thống nhất về số lượng, loại ma túy và địa điểm mua bán, H đến điểm hẹn gặp K để trực tiếp trả tiền và lấy ma túy. Riêng lần cuối vào ngày 07/6/2021, K gọi điện cho H nói có 700 số tương đương 70 gam ma túy đá và 04 chỉ tương đương 14 gam Heroine có giá 35.000.000 đồng hỏi có mua không. H đồng ý mua nhưng xin thiếu lại tiền sẽ trả sau. Khi H đến điểm hẹn tại khu vực ngã tư Chi Lăng - Nguyễn Trung Trực thì không gặp K mà gặp một người thanh niên không rõ đặc điểm do đeo khẩu trang chạy xe ô tô 04 chỗ màu trắng không rõ biển số đến gặp H giao ma túy và 02 cây cân tiểu ly điện tử nói là Khoa cho H để cân ma túy.

Số ma túy trên, H đem về nhà tại số 58/2 Chi Lăng, phường V, thành phố R phân thành bạch nhỏ cất giấu nhằm mục đích vừa để sử dụng cá nhân vừa để bán lại cho người nghiện. Từ tháng 12/2020 đến tháng 06/2021, khi có người đến gặp trực tiếp hoặc gọi điện thoại hỏi mua ma túy thì sau khi trao đổi thống nhất về giá cả, số lượng, loại ma túy, H trực tiếp lấy tiền và giao ma túy cho người mua tại nhà H như đã thỏa thuận. Trần Quốc H đã bán ma túy cho những người nghiện, cụ thể như sau:

- Bán cho Lưu Trọng N (Siêu Nhân) được 06 lần, 06 bạch (mỗi lần 01 bạch ma túy đá giá 1.000.000 đồng) với tổng số tiền 6.000.000 đồng, trong đó ngày 27/12/2020 H bán 01 (một) bạch ma túy có khối lượng 0,2908 gam thì N bị bắt quả tang về hành vi phạm tội nêu trên.

- Bán cho Nguyễn Văn H được 03 lần, 03 bạch (mỗi lần 01 bạch ma túy đá giá 2.000.000 đồng) với tổng số tiền 6.000.000 đồng.

- Bán cho Thái Thị Mỹ T (Bông) được 05 lần, 05 bịch (gồm: 02 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy đá giá 500.000 đồng; 02 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy đá giá 900.000 đồng và 01 lần, 01 bịch ma túy đá giá 2.400.000 đồng) với tổng số tiền 5.200.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Thanh H được 03 lần, 03 bịch (gồm: 02 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy đá giá 2.500.000 đồng và 01 lần, 01 bịch ma túy đá giá 4.500.000 đồng) với tổng số tiền 9.500.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Văn A (An Heo) được 02 lần, 02 bịch (mỗi lần 01 bịch ma túy đá giá 200.000 đồng) với tổng số tiền 400.000 đồng.

- Bán cho Võ Thị Mỹ H1 được 01 lần, 01 bịch ma túy đá giá 2.700.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Hoàng Nh được 02 lần, 02 bịch (mỗi lần 01 bịch ma túy đá giá 200.000 đồng) với tổng số tiền 400.000 đồng.

- Bán cho Diệp Thanh P (Tèo) được 04 lần, 04 bịch (gồm: 01 lần, 01 bịch ma túy đá giá 800.000 đồng và 03 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy đá giá 2.300.000 đồng) với tổng số tiền 7.700.000 đồng. Ngoài ra, vào ngày 08/6/2021, P gọi điện thoại cho H hỏi mua Heroine với số tiền 1.000.000 đồng và hẹn giao tại quán cà phê Thủy Mộc ở phường V, thành phố R. Khi H đến quán cà phê Thủy Mộc ngồi đợi Phương thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ theo Quyết định truy nã.

Vật chứng thu giữ khi bắt và khám xét tại nhà của Trần Quốc H, gồm:

* Tang vật thu giữ khi bắt theo quyết định truy nã, gồm:

- 01 (một) bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa chất bột màu xám, nghi là chất ma túy đã được niêm phong theo quy định. (gói 01)

- Tiền Việt Nam: 950.000 đồng.

- 03 (ba) điện thoại di động (01 hiệu Samsung màu xanh, 01 hiệu Samsung màu đen và 01 hiệu Nokia màu trắng)

* Tang vật thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Quốc H tại số 58/2 Chi Lăng, phường Vĩnh Bảo, thành phố R, gồm:

- Trong ngăn thứ nhất của tủ nhựa đặt ở phòng trên gác, gồm:

+ 01 (một) hộp giấy màu cam bên trong có chứa 01 (một) bịch nylon trong suốt bên trong có chứa chất rắn màu trắng, không đồng nhất; 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh bên trong có chứa chất rắn màu trắng, không đồng nhất; 01 (một) hộp nhựa màu trắng có chứa 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín bên trong có chứa chất bột màu nâu, nghi là chất ma túy đã được niêm phong theo quy định. (gói 02)

+ 02 (hai) cân tiểu ly.

+ 01 (một) hộp giấy màu đen bên trong có chứa 39 (ba mươi chín) viên đạn vỏ kim loại, đầu đạn kim loại.

- Trong ngăn thứ hai của tủ nhựa đặt ở phòng trên gác:

+ 01 (một) bịch nylon có rãnh gài bên trong có chứa chất bột màu nâu đã được niêm phong theo quy định. (gói 03).

+ 03 (ba) điện thoại di động (01 hiệu Samsung; 01 hiệu Oppo; 01 hiệu Philips).

+ 01 (một) quả nhựa có quần băng keo đen, có hiệu NLD.

- Trên bàn đặt ở phòng trên gác: 01 (một) cây súng bằng kim loại, có một viên đạn trong nòng súng (đã tháo ra).

- Trên tH xóp: 01 (một) bình bằng thủy tinh, có gắn ống thủy tinh và ống nhựa màu tím; 01 (một) ống thủy tinh.

- Phía sau cánh cửa của phòng trên gác: 01 (một) bình ga và 01 (một) cây khò lửa; 01 (một) giấy CMND mang tên Trần Quốc H.

- Trên nền căn phòng ở tầng trệt của căn nhà:

+ 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín đã được niêm phong có chứa chất rắn màu trắng, không đồng nhất nghi là chất ma túy đã được niêm phong theo quy định. (gói 04).

+ 01 (một) bình thủy tinh có gắn ống nhựa màu đỏ và 01 (một) ống thủy tinh

- Trong tủ quần áo đặt tại tầng trệt: 02 (hai) cây cân.

* Tại Kết luận giám định số 633 ngày 15/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Gói 1: Chất bột màu nâu chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại heroine, có khối lượng là 0,8552 gam.

- Gói 2:

+ Chất rắn màu trắng, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 74,0495 gam.

+ Chất bột màu nâu chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại heroine, có khối lượng là 1,4430 gam.

- Gói 3: Chất bột màu nâu chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại heroine, có khối lượng là 9,9408 gam.

- Gói 4: Chất rắn màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,3404 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, SST 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của chính phủ.

Heronie là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của chính phủ.

* Tại bản Cáo trạng số: 08/CT – VKSTKG – P12 ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo **Trần Quốc H (H Hý)** về tội

“Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

** Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau:* Vị đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo **Trần Quốc H** về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**, theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và nhận định: Bị cáo vì muốn có ma túy để sử dụng và có tiền tiêu xài nên đã mua ma túy của các đối tượng khác với số lượng lớn, đem về chia thành nhiều bịch nhỏ bán lại cho các con nghiện và để sử dụng. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới trật tự quản lý của Nhà nước về các chất cấm, gây ảnh hưởng lớn đến trật tự xã hội và gây ra nhiều tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú về hành vi phạm tội trước đó nên áp dụng điểm s, r khoản 1 Điều 51 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội nhiều lần và thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên áp dụng điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

** Về hình phạt:*

Áp dụng: Điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Quốc H** – **Mức án từ 17 đến 18 năm tù.**

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 02 (Hai) năm tù của Bản án sơ thẩm số: 47/2022/HS-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

** Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 02 (hai) điện thoại di động (01 hiệu Samsung màu đen và 01 hiệu Nokia màu trắng), 02 (hai) cây cân tiểu ly.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh và ống nhựa màu tím; 02 (hai) ống thủy tinh; 01 (một) bình thủy tinh có gắn ống nhựa màu đỏ.

- Trả lại cho bị cáo những đồ vật không liên quan đến vụ án, gồm: 04 (bốn) điện thoại di động (01 hiệu OPPO, 02 hiệu Samsung, 01 hiệu Philips); 02 (hai) cây cân, 01 (một) bình ga mini và 01 (một) cây khò lửa, 01 giấy CMND mang tên Trần Quốc H.

Tất cả theo Quyết định chuyển giao vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Buộc bị cáo nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính do hành vi phạm tội mà có là 37.900.000 đồng. Khấu trừ số tiền đã thu giữ khi bắt bị cáo là 950.000 đồng (theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 0103 ngày 23/3/2022).

** Tại phiên tòa, Luật sư phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo như sau:*

Thông nhất Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo tình tiết định khung tại điểm h khoản 3 Điều 251 BLHS. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; tự thú về những lần bán ma túy trước đó mà Cơ quan điều tra không phát hiện; gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Từ đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm s, r khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nước ta.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Trần Quốc H là đối tượng nghiện ma túy. Từ tháng 11/2020 đến ngày 08/6/2021, H đã thỏa thuận mua ma túy của người tên Khoa (không rõ nhân thân) ở thành phố Hồ Chí Minh 05 lần, 05 bịch ma túy loại Methamphetamine và 04 chỉ Heroine với tổng số tiền 55.000.000 đồng. Sau đó, H đem về nhà phân thành từng bịch, nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm tiền lời. H đã bán ma túy cho 08 người, tổng cộng 26 lần, 25 bịch ma túy loại Methamphetamine và 01 bịch ma túy loại Heroine; thu lợi bất chính số tiền 37.900.000 đồng. Qua giám định khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo gồm 12,2390 gam Heroine và 74,6807 gam Methamphetamine. Do vậy, có đủ cơ sở để HĐXX kết luận: Bị cáo Trần Quốc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng: Ma túy là loại độc dược gây nghiện, do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hoạt động tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy, mà bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm minh. Ma túy gây tác hại lớn đối với nền kinh tế - xã hội, sức khỏe, đạo đức của con người, làm suy thoái nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia, đồng thời còn làm tăng thêm nhiều loại tội phạm và để lại hậu quả nghiêm trọng cho thế hệ trẻ về sau. Tuy nhiên, chỉ vì mong muốn có ma túy để sử dụng và hám lợi mà bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, với nhiều người, số lượng ma túy lớn và nhiều loại ma túy.

Xét về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân rất xấu: Vào năm 2001 bị cáo bị xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích); đến năm 2012 bị cáo lại tái phạm và bị xử phạt 09 năm tù (chưa được xóa án tích). Đáng lẽ ra, sau khi đi chấp hành án, qua quá trình cải tạo, giáo dục bị cáo phải biết hoàn lương, làm lại cuộc đời; trái lại bị cáo lại tiếp tục trượt dài vào con đường phạm tội và lần phạm tội này bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Ngoài ra, trong quá trình khám xét ma túy tại nhà bị cáo, Cơ quan điều tra còn phát hiện bị cáo có hành vi Tàng trữ vũ khí quân dụng và bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù về hành vi này. Do đó, đứng trước phiên tòa hôm nay, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây nên, HĐXX thiết nghĩ cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian dài mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo đã tái phạm một lần vào năm 2013, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội và phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; bị cáo phạm tội nhiều lần nên áp dụng các quy định tại điểm h, g khoản 1 Điều 52 BLHS làm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã tỏ thái độ thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; tự thú lần phạm tội mà trước đó Cơ quan điều tra chưa phát hiện nên áp dụng điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như mức án cho bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[6] Xét đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo:

Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp nên HĐXX chấp nhận. Tuy nhiên, Luật sư đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới khung và thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên HĐXX không chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với vật chứng gồm: 02 (hai) điện thoại di động (01 hiệu Samsung màu đen và 01 hiệu Nokia màu trắng), 02 (hai) cây cân tiểu ly. Xét thấy, đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với các vật chứng gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 633/2021/gói 02 ngày 16 tháng 6 năm 2021; Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy; Lê Đức Huy, Người chứng kiến Lê Thị Hoài Niệm.

- 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 633/2021/gói 01 ngày 16 tháng 6 năm 2021; Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy; Lê Đức Huy, Người chứng kiến Lê Thị Hoài Niệm.

- 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 633/2021/gói 03 ngày 16 tháng 6 năm 2021; Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy; Lê Đức Huy, Người chứng kiến Lê Thị Hoài Niệm.

- 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 633/2021/gói 04 ngày 16 tháng 6 năm 2021; Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy; Lê Đức Huy, Người chứng kiến Lê Thị Hoài Niệm.

- 01 (một) bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh và ống nhựa màu tím; 02 (hai) ống thủy tinh; 01 (một) bình thủy tinh có gắn ống nhựa màu đỏ.

- 01 (một) hộp giấy màu cam; 01 (một) hộp nhựa màu trắng.

Xét các vật chứng trên là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các vật chứng gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung; 01 (một) điện thoại samsung màu xanh; 01 (một) điện thoại samsung màu đen; 01 (một) điện thoại Nokia màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO; 01 (một) điện thoại di động hiệu Philips đã qua sử dụng không kiểm tra hoạt động; 02 (hai) cây cân, 01 (một) bình gas và 01 (một) cây khè lửa; 01 giấy CMND mang tên Trần Quốc H. Xét các vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Tất cả vật chứng trên theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 07 ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Buộc bị cáo nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính do hành vi phạm tội mà có là 37.900.000 đồng; được khấu trừ số tiền đã thu giữ khi bắt bị cáo là 950.000 đồng (theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 0103 ngày 23/3/2022), nên bị cáo còn phải nộp thêm 36.950.000 đồng.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Quốc H** (H Hý) phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Áp dụng: Điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Quốc H** (H Hý) – **17 (Mười bảy) năm tù**. Tổng hợp với hình phạt **02 (Hai) năm tù** của Bản án số: 47/2022/HS-ST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **19 (Mười chín) năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/6/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 02 (hai) điện thoại di động (01 hiệu Samsung màu đen và 01 hiệu Nokia màu trắng), 02 (hai) cây cân tiểu ly.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 633/2021/gói 02 ngày 16 tháng 6 năm 2021; Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy; Lê Đức Huy, Người chứng kiến Lê Thị Hoài Niệm.

- 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 633/2021/gói 01 ngày 16 tháng 6 năm 2021; Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy; Lê Đức Huy, Người chứng kiến Lê Thị Hoài Niệm.

- 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 633/2021/gói 03 ngày 16 tháng 6 năm 2021; Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy; Lê Đức Huy, Người chứng kiến Lê Thị Hoài Niệm.

- 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 633/2021/gói 04 ngày 16 tháng 6 năm 2021; Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy; Lê Đức Huy, Người chứng kiến Lê Thị Hoài Niệm.

- 01 (một) bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh và ống nhựa màu tím; 02 (hai) ống thủy tinh; 01 (một) bình thủy tinh có gắn ống nhựa màu đỏ.

- 01 (một) hộp giấy màu cam; 01 (một) hộp nhựa màu trắng.

Trả lại cho bị cáo gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung; 01 (một) điện thoại samsung màu xanh; 01 (một) điện thoại samsung màu đen; 01 (một) điện thoại Nokia màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO; 01 (một) điện thoại di động hiệu Philips đã qua sử dụng không kiểm tra hoạt động; 02 (hai) cây cân, 01 (một) bình gas và 01 (một) cây khè lửa; 01 giấy CMND mang tên Trần Quốc H.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 07 ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Buộc bị cáo nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính do hành vi phạm tội mà có là 37.900.000 đồng; khấu trừ số tiền 950.000 đồng bị cáo đã nộp (theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 0103 ngày 23/3/2022). Bị cáo còn phải nộp thêm số tiền 36.950.000 đồng (Ba mươi sáu triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

*** Nơi nhận:**

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Luật sư (1);
- Lưu (7);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Quang